**Phân tích vợ chồng A Phủ mẫu 8**

Tô Hoài là một trong những cây bút truyện ngắn nổi tiếng của văn học Việt Nam hiện đại. Với lối trần thuật hóm hỉnh cùng sở trường về loại truyện phong tục và hồi ký ông đã để lại rất nhiều tác phẩm có giá trị. “Vợ chồng A Phủ” là một trong những tác phẩm làm nên tên tuổi của ông.

“Vợ chồng A Phủ” được rút từ tập “Tây Bắc”. Tác phẩm kể về cuộc sống nô lệ của Mị và A Phủ trong nhà thống lý Pá Tra. Để trả món nợ của cha, Mị phải trở thành dâu nhà thống lý, sống một cuộc sống khổ cực, bị kìm hãm tự do. Trong lời kể của Tô Hoài, cuộc sống của Mị hiện lên trong cảnh giàu sang nhưng ẩn sâu bên trong đó là một cuộc sống bị giam cầm cả thể xác lẫn tâm hồn. Câu chuyện về Mị đã phần nào giúp người đọc hiểu được số phận cùng cực của con người dưới sự thống trị của bọn phong kiến chúa đất.

Tô Hoài đã khéo léo sử dụng kết cấu hồi tưởng, trần thuật ở hiện tại rồi ngược về quá khứ để kể về cuộc đời Mị một cách vô cùng linh hoạt. Trước khi về làm dâu nhà thống lí, Mị là một cô gái xinh đẹp, vui tươi, yêu đời và tràn đầy sự sống. Thế nhưng chỉ vì muốn trả món nợ truyền kiếp của cha mẹ mà cô phải làm dâu nhà thống lí. Cuộc sống hôn nhân không có tình yêu của Mị không chỉ bị trói buộc bởi món nợ truyền kiếp mà còn bị ràng buộc bởi những tập tục cổ hủ, lỗi thời. Cách gọi “dâu gạt nợ” từ đó mà hé nở cuộc sống đầy đau thương cùng những bi kịch mà Mị phải chịu đựng.

Sống ở nhà thống lí trước hết Mị phải chịu bóc lột về thể xác. Mị phải làm việc cực khổ cho nhà thống lí không phân biệt ngày hay đêm, làm việc hết ngày này qua tháng nọ, không ngừng nghỉ. Mị giống như bị cột trong vòng quay luẩn quẩn của công việc, không có tự do, không có lối thoát. Qua cách kể của Tô Hoài, Mị hiện lên như một cỗ máy lao động không công trong nhà thống lí Pá Tra để rồi đã nhiều hơn một lần Mị thấy mình còn không bằng kiếp trâu ngựa trong nhà. Nói về tháng ngày Mị sống ở nhà thống lí nhiều người cho rằng đây là một cuộc sống đang dần bị vật hoá. Không chỉ vậy, Mị còn bị chồng mình là A Sử đánh đập, hành hạ. Đã nhiều lần hắn uống say về rồi lôi Mị ra đánh một cách vô lý nhưng đỉnh điểm nhất là trong đêm tình mùa xuân. Một cô gái đã mất hết tự do, ngày ngày chỉ quanh quẩn với công việc bỗng nhận ra những âm thanh của mùa xuân, muốn được ra ngoài đi chơi thì lại bị chính chồng của mình trói lại, đánh đập. Trong đoạn này, Tô Hoài đã miêu tả chi tiết hành động tàn nhẫn của A Sử, từ cách hắn trói đứng Mị, cột tóc Mị đến cách đánh đập Mị. Câu chuyện hiện lên như một thước phim quay chậm dần lột tả hết bộ mặt tàn ác của tầng lớp thống trị ngang tàn mà A Sử là đại diện tiêu biểu nhất. Ở nhà thống lí, Mị đã phải sống một cuộc sống bị trói buộc cả thể xác lẫn tinh thần. Cô không chỉ bị ngăn cách với cuộc sống ngoài kia đến nỗi mất hết khái niệm về thời gian mà còn bị tước đi quyền sống, quyền được làm người.

Cũng trong đêm tình mùa xuân ấy sức sống tiềm tàng trong Mị đã trỗi dậy. Không còn là câu chuyện về cô gái hàng ngày phải sống trong đau đớn, khổ cực rồi dần thành quen với cái khổ, âm thanh tiếng sáo gọi bạn tình đã đánh thức khao khát được yêu thương trong sâu thẳm tâm hồn Mị. Chính tiếng sáo đó cũng thức tỉnh ý thức về quyền sống, quyền làm người trong Mị. Nghệ thuật độc thoại nội tâm đã được Tô Hoài khai thác thành công khi ông khéo léo “luồn lách” ngòi bót vào từng ngóc ngách của đời sống tâm hồn Mị. Ông miêu tả chi tiết đến từng hành động, khắc họa rõ nét đến từng tâm trạng để thấy sự thay đổi trong con người Mị. Sự thay đổi của một cô gái đã cam chịu với số phận cùng cực, muốn vùng lên để làm chủ cuộc sống của chính mình. Nhưng rồi cô lại bị chính người chồng của mình trói buộc lại. Đó là hành động trói buộc cả về thể xác lẫn tâm hồn Mị.

Sau đêm hôm đó, người đọc lại thấy hiện lên hình ảnh cô Mị lầm lũi ngày nào. Ý thức về cuộc sống tự do mới nhen nhóm lại tiếp tục bị tê liệt bởi cuộc sống khổ sai cùng cực, bởi sự đánh đập, hành hạ giã man. Những tưởng rằng tất cả điều đó đã làm mất đi niềm khát khao sống trong Mị nhưng không ai có thể ngờ rằng nó lại chính là động lực to lớn để Mị cởi trói cứu A Phủ trong đêm đông giá rét. Hành động cởi trói của Mị đã giải thoát cho A Phủ nhưng nó cũng giống như Mị đang tự giải thoát cho chính mình, Mị đã tự đi tìm quyền sống và tự trao cho mình quyền được sống, quyền được làm người.

Có thể thấy từng nét thay đổi trong thế giới nội tâm của Mị đều được nhà văn tái hiện, miêu tả vô cùng chân thật. Cũng chính từ việc khai thác triệt để tính cách tâm hồn Mị, Tô Hoài đã từng bước đưa người đọc đi từ bất ngờ này đến bất ngờ khác. Hoá ra Mị không phải là một cô gái cam chịu. Hoá ra chế độ cai trị của bọn lãnh chúa có tàn bạo đến nhường nào thì cũng không ngăn được khát khao được sống, được làm người của Mị nói riêng và nhân dân lao động nói chung. Miêu tả Mị, Tô Hoài không chỉ thể hiện sự xót xa, đồng cảm của mình với những số phận bị chà đạp, bị cướp đi quyền được làm người mà ông còn gián tiếp tố cáo xã hội nhơ nhuốc đã tước đi quyền sống của con người.

Bên cạnh việc khắc hoạ thành công nhân vật Mị, A Phủ cũng là một nhân vật đáng được quan tâm trong tác phẩm này. A Phủ mồ côi cha mẹ từ nhỏ, cậu đã trở thành một món hàng, một vật trao đổi và chính thức mất đi tự do từ đó. Là một đứa trẻ mồ côi, lớn lên không có sự bảo bọc, chăm sóc của cha mẹ, cũng không có một mái nhà để nương tựa, ruộng vườn không có, tiền bạc cũng không nên A Phủ cũng không thể xây dựng tổ ấm cho mình. Nhưng những điều đó không làm mất đi phẩm chất cao đẹp trong con người này. A Phủ là một chàng trai khoẻ mạnh, tính tình phóng khoáng. Anh là một con người mạnh mẽ, có thể vượt lên mọi khắc nghiệt của cuộc sống để kiếm tiền nuôi sống bản thân mình. Nhưng số phận bất hạnh cứ bám theo, đày đọa A Phủ để rồi giống như Mị, A Phủ cũng bị biến thành một người ở gạt nợ trong nhà thống lý Pá Tra. Ở đây, A Phủ cũng bị đày đọa, bóc lột, bị đối xử vô cùng rẻ rung. Nhưng cuộc sống có tàn khốc đến đâu cũng không thể kìm hãm được khát khao tự do trong con người này. Ngay trong cái đêm đông được Mị giải cứu, A Phủ đã cùng Mị trốn khỏi nơi “ngục tù” đày đọa đó để đi tìm cuộc sống tốt đẹp hơn cho chính mình. Kết thúc truyện A Phủ và Mị cùng nhau bỏ trốn khỏi nhà thống lí, giải phóng bản thân, hướng về tự do.

Có thể thấy, hai nhân vật, hai tính cách, hai kiểu miêu tả: nếu Mị là kiểu nhân vật tâm trạng thì A Phủ lại là nhân vật hành động nhưng lại vô cùng hài hòa cùng tạo nên một “Vợ chồng A Phủ” vô cùng thành công trong lòng độc giả. Bên cạnh đó, nghệ thuật miêu tả thiên nhiên cùng những phong tục tập quán đã làm nên một bức phông nền vùng cao chân thật, sống động để hai nhân vật có thể thỏa sức bộc lộ những nét tính cách của mình.

Với tất cả những điều đó “Vợ chồng A Phủ” được đánh giá là tác phẩm kết tinh giữa giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo. Tác phẩm không chỉ là bản án tố cáo chế độ cai trị tàn bạo mà còn thể hiện niềm xót xa, trân trọng của nhà văn với những kiếp người phải sống trong sự cai trị đó.